

Số: 395/2026/QĐST-VDS

Vĩnh Long, ngày 06 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - VĨNH LONG

Căn cứ Điều 212; Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 587/2026/TLST- VDS ngày 22 tháng 6 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

+ Bà Trần Mộng Ngân T, sinh năm 1997; Số CCCD: 083197004187; Địa chỉ: Số I, khu phố H, phường P, tỉnh Vĩnh Long.

+ Ông Nguyễn Hùng T1, sinh năm 1998; Số CCCD: 083098002934; Địa chỉ: Số B, khu phố A, phường A, tỉnh Vĩnh Long.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Bà T và ông T1 đám cưới trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là phường A, tỉnh Vĩnh Long) vào năm 2020. Quá trình chung sống hạnh phúc thời gian đầu sau đó thì phát sinh mâu thuẫn và hiện đã sống ly thân khoảng 07 năm. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm, tính cách, thường hay cãi nhau. Do không còn tình cảm nên nay yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn cho bà Trần Mộng Ngân T và ông Nguyễn Hùng T1, không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau ly hôn.

Con chung: Bà Trần Mộng Ngân T nuôi con chung tên Nguyễn Thiên Ý, sinh ngày 08/4/2022; ông Nguyễn Hùng Trung cấp D nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi con tròn 18 tuổi.

Tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về lệ phí HNGĐ bà Trần Mộng Ngân T và ông Nguyễn Hùng T1 phải chịu theo quy định.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 26 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của bà Trần Mộng Ngân T và ông Nguyễn Hùng T1 cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Trần Mộng Ngân T và ông Nguyễn Hùng T1 thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Trần Mộng Ngân T và ông Nguyễn Hùng T1 chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật. Ghi nhận bà Trần Mộng Ngân T và ông Nguyễn Hùng T1 không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Mộng Ngân T nuôi con chung tên Nguyễn Thiên Ý, sinh ngày 08/4/2022; ông Nguyễn Hùng Trung cấp D nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng từ khi có quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Ông Nguyễn Hùng T1 được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên hoặc cơ quan tổ chức có thẩm quyền có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, bà Trần Mộng Ngân T và ông Nguyễn Hùng T1 phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai số 0011280 ngày 09/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Bà Trần Mộng Ngân T và ông Nguyễn Hùng T1 đã nộp xong lệ phí hôn nhân gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 5-Vĩnh Long;
- UBND phường An Hội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Minh Hiền

